

BỘ THỦY SẢN**BỘ THỦY SẢN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27/2006/QĐ-BTS

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

quy định tạm thời về trang phục, phù hiệu, biển hiệu, cấp hiệu, cờ hiệu và phương tiện, thiết bị kỹ thuật của Thanh tra Thủy sản (145)

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 43/2003/NĐ-CP ngày 02 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 107/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Thủy sản;

Căn cứ ý kiến của Tổng Thanh tra tại Văn bản số 2488/TTCP-PC ngày 15 tháng 12 năm 2006;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định tạm thời về trang phục, phù hiệu, biển hiệu, cấp hiệu, cờ

hiệu và phương tiện, thiết bị kỹ thuật của Thanh tra Thủy sản”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 749/TS-QĐ ngày 09 tháng 11 năm 1994 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản về việc ban hành quy định về cờ hiệu, phù hiệu, cấp hiệu và trang phục của Thanh tra Bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

Điều 3. Chánh Thanh tra, Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các Vụ, Cục, các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc các Sở Thủy sản hoặc Sở có chức năng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý nhà nước về thủy sản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Tạ Quang Ngọc

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

về trang phục, phù hiệu, biển hiệu, cấp hiệu, cờ hiệu và phương tiện, thiết bị kỹ thuật của Thanh tra Thủy sản

(ban hành kèm theo Quyết định số 27/2006/QĐ-BTS ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về trang phục, phù hiệu, biển hiệu, cấp hiệu, cờ hiệu và phương tiện, thiết bị kỹ thuật của Thanh tra Thủy sản.

2. Quy định này áp dụng đối với Thanh tra Bộ Thủy sản, Thanh tra Sở Thủy sản, Thanh tra viên, cán bộ, công chức trong các cơ quan Thanh tra đó.

Điều 2. Quy định về chế độ sử dụng

1. Thanh tra viên Thanh tra Thủy sản khi làm nhiệm vụ phải mang theo Thẻ Thanh tra viên, mặc đúng trang phục, mang phù hiệu, cấp hiệu và biển hiệu theo quy định.

Nghiêm cấm tổ chức, cá nhân không thuộc lực lượng Thanh tra Thủy sản sử dụng trang phục, phù hiệu, biển hiệu, cấp hiệu, cờ hiệu của Thanh tra Thủy sản hoặc sử dụng trang phục, phù hiệu, biển hiệu, cấp hiệu, cờ hiệu tương tự gây nhầm lẫn với Thanh tra Thủy sản.

2. Tổ chức, cá nhân thuộc hệ thống Thanh tra Thủy sản có trách nhiệm gìn giữ, bảo quản và sử dụng đúng quy định trang phục, phù hiệu, biển hiệu, cấp hiệu, cờ hiệu và phương tiện thiết bị kỹ thuật được cấp phát; nếu để mất mát, hư hỏng phải báo cáo ngay với cơ quan chủ quản; nghiêm cấm việc tẩy xóa, sửa chữa, cho mượn trang phục, phù hiệu, biển hiệu, cấp hiệu, cờ hiệu và các phương tiện, thiết bị, kỹ thuật của Thanh tra Thủy sản để dùng vào mục đích khác và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hậu quả xảy ra.

Hết giờ làm nhiệm vụ, cán bộ, công chức, Thanh tra viên Thanh tra Thủy sản phải để lại cơ quan các phương tiện thiết bị kỹ thuật để quản lý, bảo quản theo quy định của pháp luật.

3. Thanh tra viên Thanh tra Thủy sản khi không còn làm công tác thanh tra phải giao nộp lại cho cơ quan Thanh tra Thủy sản phù hiệu, biển hiệu, cấp hiệu, các phương tiện, thiết bị, kỹ thuật đã được cấp, những giấy tờ liên quan khác và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hậu quả xảy ra nếu không giao nộp đầy đủ, kịp thời.

Chương II

CỜ HIỆU, PHÙ HIỆU, CẤP HIỆU, BIÊN HIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ KỸ THUẬT CỦA THANH TRA THỦY SẢN

Điều 3. Cờ hiệu Thanh tra Thủy sản

1. Cờ hiệu Thanh tra Thủy sản được treo trên các phương tiện kiểm tra, kiểm soát và các vị trí trang trọng khác của Thanh tra thủy sản.

2. Cờ hiệu Thanh tra Thủy sản hình tam giác cân, có tỷ lệ kích thước chiều rộng (đáy tam giác cân) bằng 2/3 chiều dài (chiều cao tam giác cân); ở giữa (trọng tâm tam giác cân) thêu phù hiệu Thanh tra Thủy sản, phù hiệu có đường kính bằng 1/3 chiều rộng cờ; xung quanh cờ thêu viền nẹp có chiều rộng bằng 1/20 chiều rộng cờ. Nền cờ màu xanh nước biển; viền nẹp màu vàng tươi. Vải may cờ và chỉ thêu là sợi tổng hợp, có độ bền cao.

Điều 4. Phù hiệu Thanh tra thủy sản

1. Phù hiệu là biểu tượng của lực lượng Thanh tra Thủy sản. Phù hiệu được may trên cờ hiệu, tay áo; được gắn trên mũ, ve áo; gắn hoặc vẽ trên phương tiện; in trên biên hiệu và Thẻ Thanh tra viên Thủy sản.

2. Phù hiệu Thanh tra Thủy sản hình tròn, có 2 vòng tròn đồng tâm màu vàng tươi. Giữa 2 vòng tròn có dòng chữ “Thanh tra Thủy sản Việt Nam”. Bên

trong vòng tròn là biểu tượng ngành Thủy sản. Nền phù hiệu màu xanh nước biển; chữ màu đỏ cờ Tổ quốc. Các phù hiệu gắn trên mũ, ve áo làm bằng kim loại không gỉ, dập nổi các vòng tròn, chữ viết, biểu tượng ngành Thủy sản. Quy cách cụ thể các loại phù hiệu:

a) Phù hiệu thêu trên cờ hiệu có đường kính bằng 1/3 chiều rộng cờ.

b) Phù hiệu gắn trên mũ:

- Phù hiệu gắn trên mũ Kêpi có đường kính bằng 32mm, gắn cùng với vành mũ bạc hai bên.

- Phù hiệu gắn trên mũ mềm có đường kính bằng 25mm, không có vành mũ.

c) Phù hiệu gắn trên áo:

- Phù hiệu ve áo làm bằng vải màu xanh nước biển, hình bình hành có kích thước các cạnh 57 x 31 mm xung quanh thêu viền vàng tươi rộng 1,5 mm; ở giữa gắn phù hiệu Thanh tra Thủy sản có đường kính 15mm làm bằng kim loại.

- Phù hiệu trên tay áo: Thêu trên vải sợi tổng hợp màu xanh nước biển. Phù hiệu hình khiên có bề rộng bằng 70mm, chiều cao bằng 90mm. Chính giữa thêu biểu tượng ngành Thủy sản đường kính bằng 18 mm; bên trên biểu tượng ngành có dòng chữ “Thanh tra Thủy sản”; bên dưới biểu tượng ngành có dòng chữ “Bộ Thủy sản” (đối với Thanh tra Bộ) hoặc

tên tỉnh (đối với Thanh tra Sở); xung quanh hình khiên viền ni màu vàng tươi rộng 1,5mm, chữ màu đỏ cờ.

d) Phù hiệu gắn hoặc in, vẽ trên phương tiện tuần tra: tùy thuộc vị trí trên phương tiện chọn kích thước cho phù hợp.

3. Các phù hiệu gắn trên mũ, ve áo phải có ốc vít hoặc ghim cài đảm bảo gắn chắc chắn vào mũ, ve áo; phù hiệu tay áo phải được may liền với áo; các đường nét trên phù hiệu phải rõ ràng, chữ phải rõ, đủ dấu.

Điều 5. Cấp hiệu Thanh tra thủy sản

1. Cấp hiệu của Thanh tra Thủy sản được gắn trên 2 cầu vai áo để phân biệt thẩm quyền của các chức danh lãnh đạo hoặc chuyên môn trong cơ quan Thanh tra thủy sản.

2. Cấp hiệu Thanh tra Thủy sản gắn trên cầu vai áo được làm bằng vải sợi tổng hợp màu xanh nước biển dài 120mm, đầu ngoài rộng 50mm, đầu trong rộng 40mm, độ chéch đầu nhọn 18mm; xung quanh thêu đường viền màu vàng tươi rộng 1,5mm; đầu ngoài có vạch ngang thêu màu vàng tươi rộng 5mm, các vạch cách nhau 5mm; đầu trong có cúc bằng kim loại, dập nổi ngôi sao, mạ bạc; có các ngôi sao kim loại màu vàng tươi (đối với Thanh tra viên Thủy sản thuộc Bộ Thủy sản) và màu bạc (đối với Thanh tra viên Thủy sản thuộc Sở Thủy sản hoặc Sở có chức

năng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý nhà nước về thủy sản). Cụ thể như sau:

a) Chánh Thanh tra Bộ: 3 vạch, 3 ngôi sao;

b) Phó Chánh Thanh tra Bộ: 3 vạch, 2 ngôi sao;

c) Trưởng phòng Thanh tra Bộ: 2 vạch, 3 ngôi sao;

d) Phó Trưởng phòng Thanh tra Bộ: 2 vạch, 2 ngôi sao;

e) Chánh Thanh tra Sở: 2 vạch, 3 ngôi sao;

f) Phó Chánh Thanh tra Sở 2 vạch, 2 ngôi sao;

g) Đội trưởng và các chức danh tương đương thuộc Thanh tra Sở: 1 vạch, 3 ngôi sao;

h) Đội phó và các chức danh tương đương thuộc Thanh tra Sở: 1 vạch, 2 ngôi sao;

i) Thanh tra viên: 1 vạch, 1 ngôi sao;

k) Chuyên viên, nhân viên và các chức danh khác: 1 vạch, không có ngôi sao.

Điều 6. Biển hiệu Thanh tra Thủy sản

1. Biển hiệu Thanh tra Thủy sản dùng cho cán bộ công chức của cơ quan Thanh tra Thủy sản khi thi hành công vụ. Biển hiệu được đeo trước ngực hoặc gắn trên nắp túi áo ngực bên trái.

2. Biển hiệu Thanh tra Thủy sản làm bằng Mica hoặc giấy không thấm nước ép Plastic kích thước biển hiệu 84 x 50mm (hoặc 90 x 60); phần trên rộng 15mm, màu xanh nước biển, in phù hiệu Thanh tra Thủy sản bên trái và dòng chữ “Thanh tra Thủy sản Việt Nam” màu vàng tươi; phần dưới bên trái là ảnh 3 x 4cm; ảnh chụp kiểu chứng minh nhân dân, đội mũ Kê pi, mặc trang phục Thanh tra Thủy sản có đủ phù hiệu, cấp hiệu, bên phải có các dòng chữ ghi rõ họ và tên, chức danh theo cấp bậc hoặc ngạch Thanh tra viên, số hiệu Thanh tra viên hoặc số hiệu công chức. Các dòng chữ in màu xanh nước biển, chữ sắc nét, đủ dấu.

Điều 7. Trang phục Thanh tra Thủy sản:

1. Trang phục của Thanh tra Thủy sản gồm: Áo, quần (xuân hè và thu đông), mũ kêpi, mũ mềm, carovat, thắt lưng, giày da, dép có quai hậu, ủng, mũ bảo hiểm, găng tay, bút tất, quần áo bảo hộ lao động, cặp đựng tài liệu...

1.1. Áo xuân hè:

Kiểu áo Bludông, vai áo có quai đeo cấp hiệu, 2 túi ngực, chất liệu vải sợi tổng hợp màu ghi sáng.

1.2. Áo thu đông.

a) Áo Veston:

Đối với nam: theo kiểu áo nam sĩ quan quân đội, màu ghi sáng, có lớp vải

lót, 4 túi có nắp, cổ hình chữ V vai áo có quai để cài cấp hiệu, 4 khuy, cúc áo bằng nhựa có màu theo màu áo.

Đối với nữ: theo kiểu áo nữ sĩ quan quân đội, màu ghi sáng, có lớp lót; hai túi phía dưới hơi chéo có nắp chìm, áo chít eo cổ hình chữ V, vai áo có quai đeo cấp hiệu, có 3 khuy, cúc áo bằng nhựa có màu theo màu áo.

b) Áo sơ mi dài tay mặc trong áo Veston: kiểu thông thường màu trắng.

c) Áo gile: màu ghi sáng theo màu áo Veston.

d) Áo măng tô: màu ghi sáng, cầu vai có quai đeo cấp hiệu.

1.3. Quần âu: kiểu bình thường màu ghi sáng, có cùng chất vải với áo Veston. Quần âu dùng chung cho các mùa.

1.4. Mũ kêpi: kiểu mũ quân đội, màu ghi sáng, lưỡi trai và quai mũ màu đen, cầu mũ màu xanh nước biển, giữa lưỡi trai và cầu mũ có 2 sợi nỉ màu vàng tươi.

1.5. Mũ mềm: kiểu mũ mềm của Quân đội màu ghi sáng.

1.6. Các trang phục khác: kiểu bình thường có trên thị trường:

- Carovat, bút tất: màu ghi sáng;

- Giày da đen, thắt cổ, buộc dây lưng, ủng cao su đen;

- Mũ bảo hiểm mô tô: màu ghi sáng,

2 bên có dòng chữ “ Thanh tra Thủy sản”.

2. Vải may trang phục

a) Áo xuân hè: Vải sợi tổng hợp, màu ghi sáng.

b) Quần áo thu đông, áo gilê, mũ kêpi, mũ mềm: vải tổng hợp pha len (hoặc Gabadin pha len) màu ghi sáng.

Điều 8. Niên hạn sử dụng cờ hiệu, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu, trang phục Thanh tra Thủy sản

1. Niên hạn sử dụng cờ hiệu, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu, trang phục Thanh tra Thủy sản được quy định cụ thể theo bảng dưới đây (riêng năm đầu được cấp 2 bộ):

TT	Tên gọi	Đơn vị tính	Niên hạn sử dụng
1	Mũ kê pi	chiếc	1 chiếc/1 năm
2	Mũ mềm	chiếc	1 chiếc/1 năm
3	Phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu	bộ	1 bộ/1 năm
4	Quần áo xuân hè	bộ	2 bộ/1 năm
5	Quần áo thu đông	bộ	1 bộ/1 năm
6	Áo sơ mi dài tay	chiếc	2 chiếc/1 năm
7	Áo gile	chiếc	1 chiếc/2 năm
8	Áo măng tô	chiếc	1 chiếc/3 năm
9	Carovat	chiếc	1 chiếc/1 năm
10	Thắt lưng da	chiếc	1 chiếc/1 năm
11	Cặp đựng tài liệu	chiếc	1 chiếc/1 năm
12	Bít tất	đôi	5 đôi/năm
13	Giày da	đôi	1 đôi/1 năm
14	Dép da	đôi	1 đôi/1 năm
15	Ủng cao su	đôi	1 đôi/1 năm
16	Mũ bảo hiểm	chiếc	1 chiếc/2 năm
17	Áo mưa	chiếc	1 chiếc/1 năm
18	Đèn pin	chiếc	1 chiếc/1 năm

2. Trường hợp cờ hiệu, phù hiệu, cấp hiệu, biên hiệu, trang phục bị mất mát, hư hỏng có lý do chính đáng được xác nhận của Thủ trưởng cơ quan Thanh tra Thủy sản sẽ được xem xét cấp lại hoặc được đổi lại cấp hiệu, biên hiệu khi có thay đổi chức vụ hoặc chức danh.

Điều 9. Phương tiện, thiết bị kỹ thuật

1. Phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ cho hoạt động của Thanh tra Thủy sản bao gồm:

- a) Tàu tuần tra (Tàu kiểm ngư), ca nô, xuồng cao tốc;
- b) Ôtô con, ô tô bán tải; mô tô 2 bánh;
- c) Máy bộ đàm, máy ảnh, camera, máy ghi âm;
- d) Các thiết bị văn phòng;
- đ) Các phương tiện, thiết bị kỹ thuật khác theo yêu cầu nghiệp vụ của từng chuyên ngành thủy sản.

2. Các phương tiện, thiết bị kỹ thuật phải được đăng ký, kiểm định an toàn kỹ thuật theo quy định hiện hành.

3. Bộ trưởng Bộ Thủy sản, Giám đốc Sở Thủy sản hoặc Sở có chức năng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý nhà nước về thủy sản quyết định việc bố trí trụ sở làm việc, trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật cho Thanh tra Bộ, Thanh tra Sở theo phân cấp.

4. Ngoài những phương tiện, thiết bị kỹ thuật nêu tại khoản 1 Điều này, khi

tiến hành nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành, trong trường hợp cần thiết, lực lượng Thanh tra viên thuộc các cơ quan Thanh tra Thủy sản được sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp trực thuộc cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp hoặc cơ quan Thanh tra Thủy sản cấp dưới để phục vụ công tác thanh tra theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Ký hiệu nhận biết phương tiện tuần tra của Thanh tra Thủy sản

1. Tàu tuần tra (Tàu kiểm ngư)

1.1. Loại tàu: Tàu tuần tra.

1.2. Màu sơn: Phần chìm (dưới mớn nước) màu đen, chống hà.

Mạn khô và lan can: màu xanh nước biển; ca bin màu ghi sáng.

1.3. Các ký hiệu:

a) Hai bên mạn khô: có hai vạch sơn màu vàng tươi từ đuôi tàu đến khoang mũi và kẻ xiên 45⁰ lên hết lan can phía mũi tàu. Bề rộng mỗi vạch sơn: 100mm, khoảng cách 2 vạch 50mm, cách đường mớn nước 50mm. (Có thể 1 vạch vàng, một vạch đỏ, đỏ trên, vàng dưới).

b) Hai bên thành Cabin: sơn màu xanh nước biển, trên đó có dòng chữ "Thanh tra Thủy sản" + tên tỉnh màu trắng. Kiểu chữ: chữ in, đứng, sắc nét, đủ dấu.

c) Chính giữa phía trước, trên nóc Cabin: gắn phù hiệu Thanh tra Thủy sản.

d) Cờ hiệu: treo trên nóc Cabin, dưới cờ Tổ quốc.

2. Ca nô, xuồng cao tốc:

2.1. Màu sơn: Màu ghi sáng (loại composite theo màu sơn có sẵn của nhà sản xuất).

2.2. Ký hiệu: 2 bên mạn có vạch sơn màu xanh nước biển, trên có dòng chữ “Thanh tra Thủy sản” + tên tỉnh màu trắng; đầu dòng chữ vẽ phù hiệu Thanh tra Thủy sản.

Bề rộng vạch sơn, kích thước chữ: chọn phù hợp, cân đối với vị trí trên ca nô, xuồng.

2.3. Cờ hiệu: treo phía lái ca nô, xuồng.

3. Ô tô

3.1. Màu sơn: Màu ghi sáng (hoặc màu sơn có sẵn của nhà sản xuất)

3.2. Ký hiệu: hai bên thành ô tô có vạch sơn màu xanh nước biển rộng 200mm kể từ đuôi đến đầu xe giữa có dòng chữ “Thanh tra Thủy sản” + tên tỉnh màu trắng.

3.3. Cờ hiệu: Cắm ở đầu bên phải xe.

4. Mô tô

4.1. Ký hiệu: phía trước, bên trên chắn bùn gắn tấm biển sơn màu xanh nước biển, hai mặt bên tấm biển có 2 dòng chữ “ Thanh tra Thủy sản” + tên tỉnh. Biển gắn dọc theo chắn bùn, có hình cong theo độ cong của chắn bùn.

4.2. Cờ hiệu: Treo phía trước xe, đảm bảo không gây cản trở cho người điều khiển xe.

Điều 11. Chế độ và kinh phí mua sắm cờ hiệu, trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và phương tiện, thiết bị kỹ thuật của Thanh tra Thủy sản

Kinh phí cho việc mua sắm cờ hiệu, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu, trang phục, phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ cho công tác của các cơ quan Thanh tra Thủy sản được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm do cấp có thẩm quyền phê duyệt được quy định tại Thông tư liên tịch số 42/2006/TTLT-BTC-TTCP ngày 15 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính - Thanh tra Chính phủ hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của các cơ quan thanh tra nhà nước và Thông tư của Bộ Thủy sản hướng dẫn về lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của các cơ quan Thanh tra Thủy sản.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Tổ chức thực hiện và trách nhiệm thi hành

1. Chánh Thanh tra Bộ Thủy sản có trách nhiệm hướng dẫn, quản lý thống nhất mẫu trang phục, phù hiệu, biển hiệu, cấp hiệu, cờ hiệu Thanh tra Thủy

sản theo quy định này trên phạm vi toàn quốc.

Định kỳ Chánh Thanh tra Bộ kiểm tra việc thực hiện quy định này và báo cáo Bộ trưởng Bộ Thủy sản.

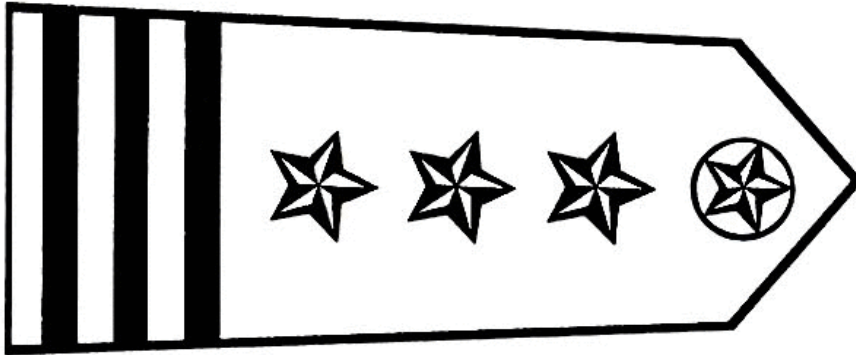
2. Cục trưởng Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản, Giám đốc các Sở Thủy sản hoặc Sở có chức năng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý nhà nước về thủy sản có trách nhiệm thu hồi và xử lý theo thẩm quyền đối với phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu đã cấp cho lực lượng Thanh tra Bảo vệ nguồn lợi thủy sản trước đây.

3. Trong quá trình thực hiện có những vấn đề phát sinh ngoài phạm vi điều chỉnh của bản quy định này, các Sở Thủy sản hoặc Sở có chức năng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý nhà nước về thủy sản cần kịp thời phản ánh, đề xuất về Bộ Thủy sản (qua Thanh tra Bộ) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

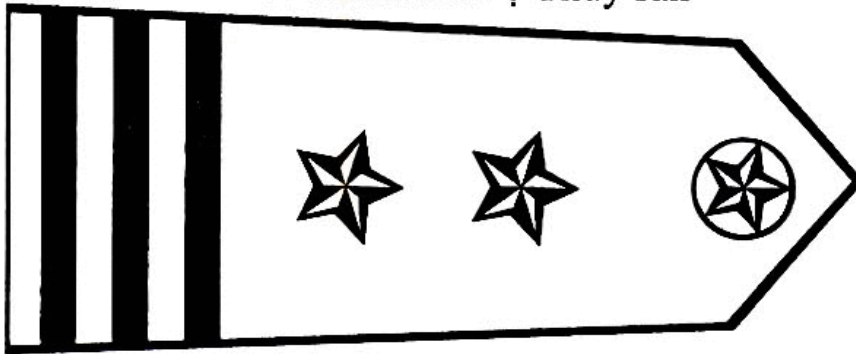
BỘ TRƯỞNG

Tạ Quang Ngọc

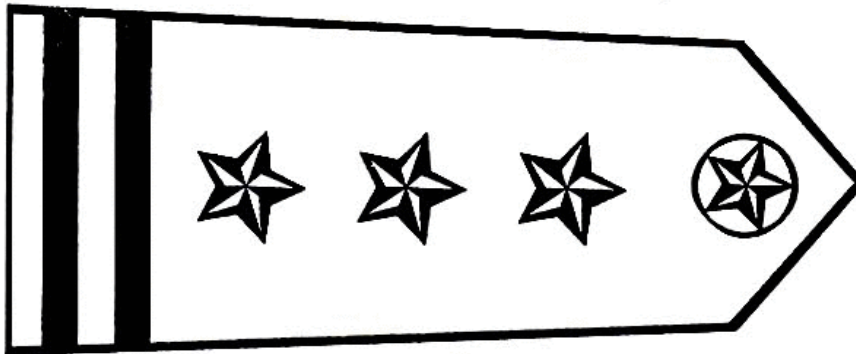
Cấp hiệu các chức danh Thanh tra Thủy sản



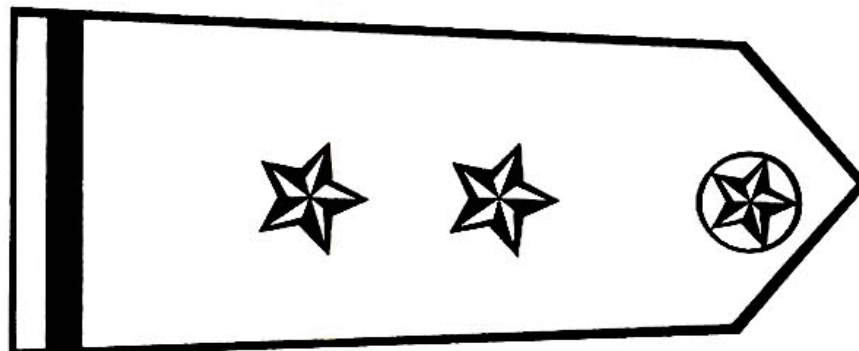
Chánh Thanh tra Bộ Thủy sản



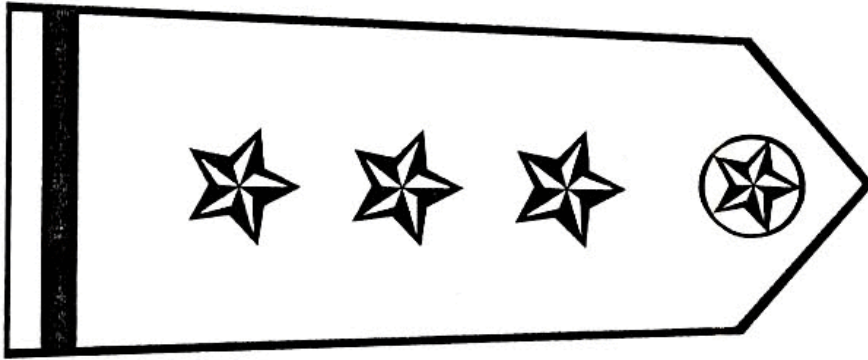
Phó Chánh Thanh tra Bộ Thủy sản



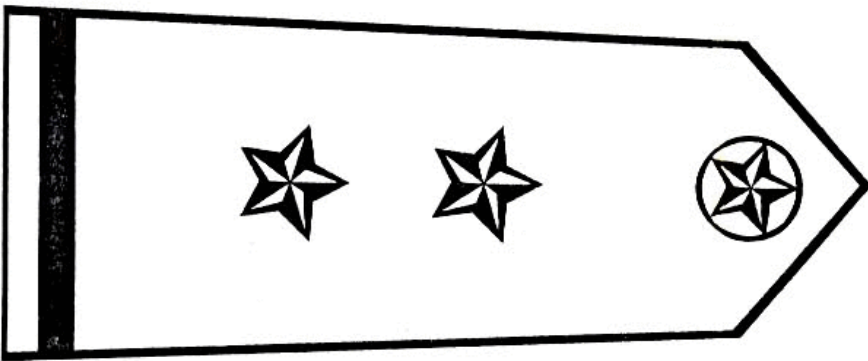
Trưởng Phòng Thanh tra Bộ Thủy sản
và Chánh Thanh tra Sở Thủy sản



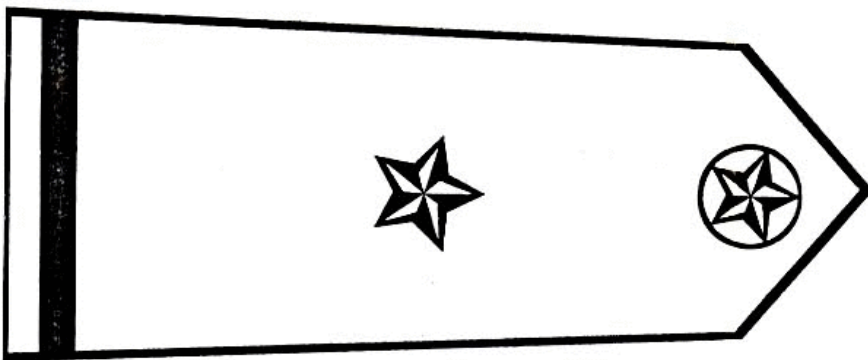
Phó Trưởng Phòng Thanh tra Bộ Thủy sản
và Phó Chánh Thanh tra Sở Thủy sản



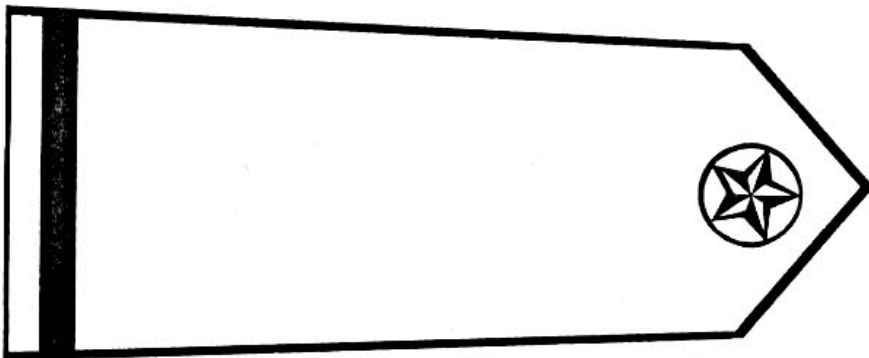
Đội trưởng và các chức danh tương đương



Đội phó và các chức danh tương đương



Thanh tra viên Thủy sản



Chuyên viên, nhân viên và các chức danh khác

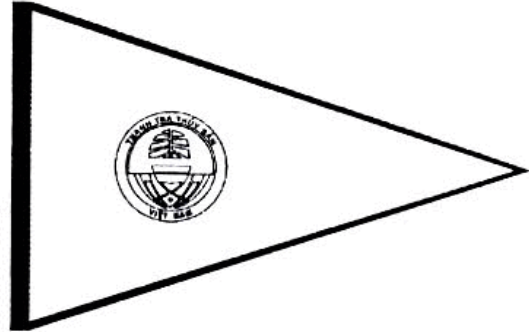
Ghi chú:

- Sao của Thanh tra Bộ Thủy sản: màu vàng
- Sao của Thanh tra Sở Thủy sản: màu bạc

Phù hiệu Thanh tra Thủy sản



Phù hiệu Thanh tra Thủy sản



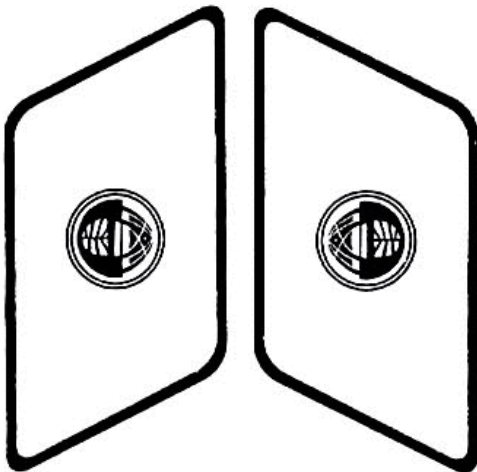
Cờ hiệu Thanh tra Thủy sản



Phù hiệu gắn trên mũ Kêpi



Phù hiệu gắn trên mũ mềm



Phù hiệu ve áo



Phù hiệu gắn tay áo

Đối với Thanh tra Sở Thủy sản: thay cụm từ "BỘ THỦY SẢN" bằng tên tỉnh